

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 – QUẢNG NINH

Căn cứ các Điều 397, 212, 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
Căn cứ các Điều 55, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;
Căn cứ Luật Phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 71/2025/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 11 năm 2025 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

+ Anh Vũ Đức M, sinh năm 1987; địa chỉ: thôn N, đặc khu V, tỉnh Quảng Ninh.

+ Chị Phạm Thị B, sinh năm 1988; địa chỉ: thôn N, đặc khu V, tỉnh Quảng Ninh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: anh Vũ Đức M và chị Phạm Thị B thuận tình ly hôn. Sự thỏa thuận của các bên là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

[2] Về con chung: anh Vũ Đức M và chị Phạm Thị B có 02 con chung Vũ Phạm Ngọc T, sinh ngày 30/5/2014 và Vũ Khánh N, sinh ngày 22/7/2011. Chị Phạm Thị B có quyền, nghĩa vụ tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con Vũ Khánh N cho đến khi thành niên (đủ 18 tuổi); anh Vũ Đức M có quyền, nghĩa vụ trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con Vũ Phạm Ngọc T cho đến khi thành niên (đủ 18 tuổi). Anh Vũ Đức M và chị Phạm Thị B không phải cấp dưỡng cho con.

[3] Về tài sản chung, vay nợ chung: anh Vũ Đức M và chị Phạm Thị B không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: anh Vũ Đức M và chị Phạm Thị B thỏa thuận: chị Phạm Thị

B chịu toàn bộ lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.
Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: anh Vũ Đức M và chị Phạm Thị B thuận tình ly hôn.

- Về con chung: anh Vũ Đức M có quyền, nghĩa vụ trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con Vũ Phạm Ngọc T, sinh ngày 30/5/2014 cho đến khi thành niên (đủ 18 tuổi); chị Phạm Thị B có quyền, nghĩa vụ tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con Vũ Khánh N, sinh ngày 22/7/2011 cho đến khi thành niên (đủ 18 tuổi). Anh Vũ Đức M và chị Phạm Thị B không phải cấp dưỡng cho con và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, vay nợ chung: anh Vũ Đức M và chị Phạm Thị B không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về các vấn đề khác: Không.

2. Về lệ phí Tòa án: chị Phạm Thị B tự nguyện nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) lệ phí giải quyết việc dân sự, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000đ (ba trăm nghìn đồng), chị B đã nộp đủ theo Biên lai thu tạm ứng lệ phí Tòa án số 0001807 ngày 10/11/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ninh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND khu vực 3 – Quảng Ninh;
- Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ninh;
- UBND phường H, TP Hải Phòng
(UBND phường Cát Bi cũ);
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN
(đã ký)

Vũ Quang Tuấn